

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch chung xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh tổ chức lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn, quy hoạch khu chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận số 98-KL/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 1482/UBND-XDCT ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh về nội dung Quy hoạch chung các xã: Tuy Phước Bắc, Tuy Phước, Tuy Phước Đông và Tuy Phước Tây;

Theo đề nghị của UBND xã Tuy Phước Đông tại Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 26/02/2026; đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 172/BC-SXD ngày 15/11/2025 và Văn bản số 1723/SXD-QHKT ngày 12/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch:

a) Phạm vi lập quy hoạch: Toàn bộ diện tích tự nhiên xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai, có giới cận:

- Phía Bắc giáp: Xã Ngô Mây;
- Phía Nam giáp: Xã Tuy Phước;
- Phía Đông giáp: Phường Quy Nhơn Đông
- Phía Bắc giáp: Xã Tuy Phước Bắc và phường An Nhơn Bắc.

b) Quy mô và thời hạn lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: khoảng 60,66 km².
- Quy mô dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 58.400 người; dự báo đến năm 2035 khoảng 64.000 người, đến năm 2045 khoảng 70.000 người.
- Thời hạn lập quy hoạch: Đến năm 2045.

2. Quan điểm, mục tiêu quy hoạch:

a) Quan điểm: Quy hoạch chung xã Tuy Phước Đông trên cơ sở kế thừa các định hướng đã có, gắn với định hướng chiến lược của tỉnh Gia Lai mới sau khi sáp nhập. Quy hoạch chung xã phải có một tầm nhìn mới mang tính đột phá, khả thi, sát thực tiễn, gắn với các mục tiêu phát triển dài hạn cũng như giai đoạn ngắn hạn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong phát triển kinh tế, ổn định chính trị, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân địa phương.

b) Mục tiêu: Phát huy tối đa các tiềm năng lợi thế, đặc biệt là các lợi thế “cộng hưởng, tăng tốc, bứt phá” gắn với mục tiêu trở thành đô thị hiện đại, mang đậm bản sắc, đạt tiêu chuẩn phường giai đoạn 2025-2030; xây dựng các chương trình phát triển, các dự án ưu tiên đầu tư, nhằm tạo động lực mới, sử dụng hợp lý nguồn lực đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài. Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt theo quy định.

3. Tính chất quy hoạch:

- Kế thừa các định hướng chính của Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 và Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tuy Phước đã được duyệt trước đây; các định hướng phát triển của tỉnh Gia Lai mới sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, đồng thời bổ sung định hướng quy hoạch các chức năng, không gian phát triển mới nhằm phù hợp với thực tiễn của địa phương trong giai đoạn hiện nay và định hướng tương lai.

- Là đầu mối giao thông đặc biệt quan trọng khu vực phía Đông Nam tỉnh Gia Lai, có tiềm năng phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ du lịch, phát triển kinh tế biển, đầm; phát triển kết nối với Khu kinh tế Nhơn Hội; phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống và bảo vệ môi trường của hạ nguồn sông Côn, hệ sinh thái tự nhiên đầm Thị Nại; đạt tiêu chí phường giai đoạn 2025-2035.

4. Các chỉ tiêu dự báo phát triển và các chỉ tiêu quy hoạch:

a) Dự báo phát triển dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 58.400 người; dự báo dân số quy hoạch đến năm 2035 khoảng 64.000 người, đến năm 2045 khoảng 70.000 người.

b) Dự báo nhu cầu sử dụng đất:

- Đất xây dựng: hiện trạng khoảng 720,52ha, đến năm 2035 khoảng 775ha; đến năm 2045 khoảng 850ha.

- Đất nông nghiệp và đất khác: hiện trạng khoảng 5.345,48ha; đến năm 2035 khoảng 5.291ha, đến năm 2045 khoảng 5.216ha.

c) Các chỉ tiêu quy hoạch: Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch và các quy định hiện hành có liên quan.

5. Các nội dung chính của quy hoạch:

5.1. Phân vùng phát triển và các yêu cầu quản lý:

a) Phân vùng phát triển: Không gian xã Tuy Phước Đông được phân thành 02 tiểu vùng phát triển, bao gồm:

- Tiểu vùng số 1 (Tiểu vùng nông nghiệp): Bao gồm khu vực canh tác nông nghiệp truyền thống ở phía Bắc xã Phước Hòa (cũ), xã Phước Thắng (cũ), phía Nam sông Gò Bồi đến Phước Sơn, phía Đông tuyến đường ven biển đoạn Cát Tiến - Diêm Vân, mặt nước đầm Thị Nại và khu vực nông nghiệp xen kẽ dân cư mật độ thấp ở phía Tây Bắc xã Phước Sơn cũ (khu vực làng hoa Bình lâm); tổng diện tích khoảng 4.676ha.

+ Định hướng phát triển nông nghiệp theo thế mạnh hiện nay như trồng trọt, kết hợp nuôi trồng xen canh ứng dụng công nghệ hiện đại; phát triển các làng nghề sản xuất nông nghiệp kết hợp du lịch sinh thái, du lịch làng nghề gắn với di tích tháp cổ bình lâm và làng nghề trồng hoa kiểng Bình Lâm; bảo tồn, tôn tạo cảnh quan và phát triển kinh tế gắn với khai thác bền vững tài nguyên của đầm Thị Nại; cải tạo,

chỉnh trang các khu vực dân cư hiện hữu, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, phát triển theo hướng đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại.

+ Phát triển khu vực nông nghiệp bền vững gắn với hành lang tiêu thoát lũ và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Tiểu vùng số 2 (Tiểu vùng phát triển theo hướng đô thị): Tổng diện tích tự nhiên khoảng 1.390ha.

+ Tập trung quy hoạch và đầu tư hoàn chỉnh hệ thống giao thông kết nối vùng, các trục giao thông theo hướng Đông - Tây kết nối tuyến đường ĐT.640 với đường ven biển đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.

+ Đối với khu vực phía Bắc sông Gò Bồi, mở rộng không gian đô thị về phía Đông Bắc, phát triển dân cư, đô thị, thương mại dịch vụ, các công trình hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, đạt chuẩn đô thị; quy hoạch phát triển trung tâm du lịch đô thị nước mặn kết hợp bến thủy nội địa Gò Bồi phục vụ du lịch; phát triển mới dân cư tại khu vực phía Tây Bắc kết nối ra tuyến đường mới kết nối An Nhơn - Gò Bồi - Cầu Thị Nại 3 - Khu kinh tế Nhơn Hội; khu vực phía Nam sông Gò Bồi, phát triển dân cư, đô thị dọc theo tuyến đường ĐT.640.

+ Phát triển hoàn chỉnh khu vực trung tâm xã; đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại đạt chuẩn đô thị; kết hợp tăng cường các chức năng hỗ trợ phát triển dịch vụ du lịch gắn với hệ thống giao thông kết nối gồm các trục đường ĐT.640, đường ven biển Cát Tiến - Diêm Vân, đường kết nối trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại,...

b) Các yêu cầu quản lý: Việc triển khai lập quy hoạch chi tiết, thực hiện dự án đầu tư xây dựng, quản lý cấp phép xây dựng,... phải tuân thủ theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch chung, quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch; chương trình, kế hoạch và danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo kỳ quy hoạch và quản lý nghiêm ngặt đối với các khu vực cấm xây dựng, hạn chế xây dựng, khu vực bảo tồn các giá trị tự nhiên, cảnh quan, văn hóa, di tích lịch sử, hành lang thoát lũ,... tại khu vực theo quy hoạch chung được phê duyệt.

5.2. Định hướng phát triển không gian:

a) Định hướng tổ chức khu vực dân cư:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch tổ chức khu vực dân cư theo các định hướng quy hoạch xây dựng có liên quan đã được phê duyệt trước đây; bổ sung quy hoạch quỹ đất phát triển mới các khu dân cư nhằm đáp ứng cho nhu cầu đô thị hóa tăng cao gắn liền với các tiềm năng, động lực phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực, đồng thời phục vụ tái định cư cho các dự án trọng điểm quốc gia và của tỉnh trên địa bàn, bố trí tái định cư cho các vùng dân cư bị ảnh hưởng do thiên tai, có nguy cơ cao về ngập nước và sạt lở đất. Kết hợp cải tạo, chỉnh trang các khu vực dân cư hiện hữu đảm bảo kết nối đồng bộ về quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật với khu vực.

- Tổ chức các khu dân cư theo mô hình tập trung, gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hiện có và được nâng cấp theo quy hoạch; bố trí quỹ đất mở

rộng các khu dân cư hiện hữu theo hướng tiết kiệm đất đai, phù hợp điều kiện địa hình và phong tục tập quán, sinh hoạt của người dân. Đối với các khu vực dân cư hiện hữu tập trung, đầu tư nâng cấp, chỉnh trang hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, cây xanh, bãi đỗ xe theo tiêu chuẩn đô thị. Đối với các khu vực phát triển mới dân cư, đô thị, quy hoạch phát triển theo hướng đô thị xanh, có hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh. Đối với các khu vực dân cư còn lại, ưu tiên đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn với định hướng tiếp tục xây dựng theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tăng cường kết nối giao thông nội xã, đảm bảo tiếp cận thuận lợi với các công trình dịch vụ - công cộng; giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, đảm bảo tính hài hòa giữa khu dân cư và cảnh quan tự nhiên.

b) Định hướng tổ chức khu vực đô thị hóa: Hình thành các khu vực có khả năng phát triển đô thị theo quy hoạch tỉnh và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung phát triển dọc các trục giao thông chính, nơi có điều kiện hạ tầng thuận lợi, gắn với trung tâm xã và các cụm dịch vụ; bố trí các công trình thương mại, dịch vụ, công trình công cộng, khu ở mới theo hướng hiện đại, hạ tầng đồng bộ.

c) Định hướng tổ chức khu vực an ninh, quốc phòng: Duy trì ổn định phạm vi các khu vực quân sự, khu vực bảo đảm an ninh theo hiện trạng hoặc theo kế hoạch bố trí của ngành an ninh, quốc phòng; thiết lập hành lang an toàn, không gian phòng thủ, không gian cấm xây dựng hoặc hạn chế xây dựng theo quy định pháp luật quốc phòng, an ninh. Bảo đảm kết nối giao thông chiến lược, thuận lợi trong công tác ứng cứu và xử lý tình huống.

d) Định hướng tổ chức khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch tổ chức khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa theo các định hướng quy hoạch xây dựng có liên quan đã được phê duyệt trước đây; tổ chức khoanh vùng các khu vực sản xuất nông nghiệp ổn định, đặc biệt là vùng sản xuất nông nghiệp chủ lực (trồng lúa, chăn nuôi,...).

- Bảo vệ và phát triển bền vững diện tích đất lâm nghiệp, rừng phòng hộ, rừng sản xuất; kết hợp phát triển du lịch sinh thái rừng; cập nhật các cơ sở tôn giáo hiện hữu.

đ) Định hướng phân bổ hệ thống trung tâm hành chính, thương mại - dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, nghiên cứu - đào tạo:

- Quy hoạch xây dựng khu Trung tâm hành chính xã mới tại thôn Mỹ Cang thuộc khu vực xã Phước Sơn cũ.

- Kế thừa các định hướng quy hoạch hệ thống thương mại - dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao, nghiên cứu - đào tạo theo các định hướng quy hoạch xây dựng có liên quan đã được phê duyệt trước đây.

- Bổ sung các định hướng quy hoạch mới cho phù hợp với tình hình thực tế; theo đó, các công trình văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế được bố trí tập trung tại khu vực trung tâm xã và theo khu vực dân cư tập trung, đô thị hóa đảm bảo bán kính phục vụ theo quy định; bổ sung quy hoạch các khu trung tâm thương mại, dịch vụ kết hợp bãi đỗ xe, trạm sạc điện tại các khu vực cửa ngõ, các trục đường chính; quy hoạch chợ hoa Bình Lâm phục vụ du lịch, phát triển làng hoa Bình Lâm theo đề án phát triển du lịch đã được phê duyệt; cập nhật các chợ hiện hữu; ưu tiên phát triển các khu trung tâm thương mại, siêu thị cấp vùng trên cơ sở chuyển đổi chức năng đất các cơ sở sản xuất hiện hữu khi hết thời hạn thuê đất.

- Hình thành cụm công nghiệp tại khu vực phía Nam tuyến đường ĐT.631 (giáp phường An Nhơn Bắc); hỗ trợ phát triển công nghiệp sạch, công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên, ít phát sinh chất thải; góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ; đóng góp vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Hình thành điểm tiêu thụ công nghiệp tại khu vực phía Bắc tuyến đường kết nối trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại (phía Tây đường ĐT.640); tạo quỹ đất thuận lợi cho các cơ sở sản xuất nhỏ và vừa phát triển, khôi phục, bảo tồn và phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với bản sắc văn hóa địa phương; khuyến khích chuyển dịch khỏi khu dân cư nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn lao động

- Dành quỹ đất dự trữ xây dựng cho các công trình cấp tỉnh, cấp vùng có khả năng đầu tư trong tương lai.

e) Định hướng tổ chức trung tâm xã: Quy hoạch trung tâm xã theo mô hình trung tâm đa chức năng, bao gồm hành chính, an ninh, quốc phòng, văn hóa, thể dục - thể thao, y tế, sinh hoạt cộng đồng, công viên, quảng trường,... Tổ chức không gian theo hướng hiện đại, thân thiện, kết nối thuận tiện với các trục giao thông chính và các khu dân cư, thương mại dịch vụ.

5.3. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền: Cao độ quy hoạch xây dựng trên cơ sở cao độ nền hiện trạng, từng bước cải tạo, nâng cao 0,3m so với mực nước lũ tính toán. Cao trình thiết kế san nền được lựa chọn phù hợp với điều kiện địa hình, tự nhiên hiện trạng tại khu vực; các định hướng phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông Côn - sông Hà Thanh đã được phê duyệt.

- Giải pháp tiêu thoát lũ: Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp, xây dựng mới kè trên các tuyến sông và các trục tiêu thoát lũ trên cơ sở Kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông Côn - sông Hà Thanh; tổ chức cắm mốc và quản lý hành lang thoát lũ theo kế hoạch quản lý lũ đã được phê duyệt.

- Thoát nước mưa: Đối với khu vực hiện hữu, sử dụng hệ thống thoát nước chung và nửa riêng; khu vực phát triển mới, sử dụng hệ thống thoát nước riêng;

hướng thoát nước chính theo sông, suối và thoát về lưu vực đầm Thị Nại.

b) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Đối với tuyến đường bộ ven biển ĐT.639, đường trục Khu kinh tế Nhơn Hội, đường ĐT.631, đường ĐT.640, đường ĐT.636, tuyến đường kết nối trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại thực hiện theo định hướng quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông quốc gia và của tỉnh.

+ Quy hoạch xây dựng mới trục giao thông đối ngoại kết nối An Nhơn - Gò Bồi - Cầu Thị Nại 3 - Khu kinh tế Nhơn Hội.

- Giao thông đối nội:

+ Kế thừa các định hướng quy hoạch phát triển hệ thống giao thông đối nội theo các định hướng quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị có liên quan đã được phê duyệt trước đây; bổ sung các tuyến đường giao thông đối nội nhằm kết nối đồng bộ các khu chức năng và hệ thống giao thông đối ngoại tại khu vực.

+ Các tuyến đường giao thông đối nội được quy hoạch với lộ giới, quy mô mặt cắt ngang đường đảm bảo nhu cầu giao thông theo hướng đạt chuẩn đô thị và đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

- Công trình đầu mối giao thông:

+ Quy hoạch bến xe tại phía Bắc xã Phước Hòa cũ, quy mô diện tích khoảng 1,2ha và khu vực xã Phước Sơn cũ, quy mô diện tích khoảng 3ha.

+ Quy hoạch hệ thống bãi đậu xe đạt tiêu chuẩn đô thị, ưu tiên kết hợp các dịch vụ tiện ích, trạm sạc điện tại các khu vực trung tâm dân cư, đô thị, các khu du lịch, trung tâm thương mại,... đáp ứng nhu cầu phục vụ và phù hợp theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

+ Quy hoạch mới bến thuyền thủy nội địa Gò Bồi và các bến đò Vinh Quang, Dương Thiện phục vụ giao thông thủy và phát triển du lịch tại khu vực.

+ Định hướng phát triển hệ thống xe buýt liên tỉnh, nội tỉnh; quy hoạch mới các tuyến xe buýt nội tỉnh, xây dựng các điểm đón trả khách tuyến vận tải hành khách cố định trên các tuyến đường tỉnh đoạn qua địa bàn xã.

c) Hệ thống điện:

+ Nguồn cấp điện đầu nối từ Trạm biến áp 110/22kV An Nhơn và Phước Sơn, thông qua các tuyến đường dây trung thế 22kv phân phối cấp điện cho khu vực quy hoạch. Định hướng quy hoạch mới 01 Trạm biến áp 110/22kV Phước Hòa tại xã Phước Hòa cũ, công suất (2x63)MVA phục vụ nhu cầu cấp điện tại khu vực.

+ Công trình đầu mối cấp điện, lưới điện cao thế, lưới điện trung thế: Thực hiện theo quy hoạch và dự án của ngành điện, đáp ứng nhu cầu theo quy hoạch; cải tạo, nâng cấp tuyến điện hiện hữu, đảm bảo mỹ quan và an toàn cung cấp điện; trong các khu vực dân cư, từng bước hạ ngầm hệ thống lưới điện để đảm bảo đồng bộ về hạ tầng và tăng mỹ quan khu vực.

d) Cấp nước: Nguồn cấp nước từ các Nhà máy nước Cát Chánh, Phước Quang và Phước Sơn hiện có; định hướng bổ sung nguồn cấp nước từ nhà máy nước Đập Văn Môi để cấp nước cho khu vực. Quy hoạch mạng lưới cấp nước sinh hoạt và cấp nước chữa cháy đảm bảo phục vụ nhu cầu sử dụng cho người dân trên địa bàn và đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

đ) Thông tin liên lạc: Cải tạo và nâng cấp công suất các trạm tổng đài hiện có; từng bước ngầm hóa tại khu vực các tuyến đường, khu dân cư, thương mại dịch vụ, khu công nghiệp, cụm công nghiệp,... xây dựng mới. Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đảm bảo đáp ứng định hướng đạt chuẩn đô thị nhằm đảm bảo nền tảng phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu hạ tầng số hướng tới xây dựng chính quyền số và đô thị thông minh.

e) Thoát nước và xử lý nước thải:

- Quy hoạch hệ thống thoát nước thải nửa riêng cho khu vực cải tạo, chỉnh trang tại các khu dân cư hiện hữu; tổ chức đi riêng hoàn toàn đối với các khu vực dân cư, thương mại dịch vụ và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp xây dựng dựng mới. Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý riêng đối với nước thải tại các cơ sở y tế, bệnh viện đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành trước khi đầu nối xả thải vào hệ thống thoát nước thải chung.

- Trạm xử lý nước thải: Tại các khu vực dân cư và các khu, cụm công nghiệp quy hoạch hệ thống trạm xử lý nước thải tập trung đảm bảo quy mô công suất theo nhu cầu phát triển và sản xuất công nghiệp. Đối với các khu vực dân cư hiện hữu, phân tán bố trí các trạm xử lý cục bộ; khuyến khích quy hoạch trạm xử lý nước thải tập trung cho các khu vực này khi đảm bảo điều kiện thuận lợi. Các trạm xử lý nước thải được quy hoạch, bố trí đảm bảo bán kính phục vụ và khoảng cách an toàn môi trường theo quy định. Toàn bộ nước thải khu vực được thu gom dẫn về Nhà máy xử lý nước thải tập trung của tỉnh để xử lý đảm bảo theo quy định. Định hướng quy hoạch 01 trạm xử lý nước thải tập trung tại thôn Phố Đồng (diện tích khoảng 5.000m²), 01 Khu xử lý nước thải phía Nam xã (phía Tây đường ven biển đoạn Cát Tiến - Diêm Vân, diện tích khoảng 1ha) và 01 khu xử lý nước thải ở phía Bắc thôn Mỹ Cang (diện tích khoảng 1ha).

- Vị trí, quy mô công suất và hệ thống mạng lưới thoát nước thải sẽ xác định cụ thể theo quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng và dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt trong giai đoạn triển khai tiếp theo.

g) Quản lý chất thải, nghĩa trang:

- Chất thải rắn: Chất thải rắn được thu gom, vận chuyển, xử lý đảm bảo môi trường theo quy định; tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đảm bảo theo định hướng đạt chuẩn đô thị. Từng bước tiến hành phân loại chất thải rắn tại nguồn; chất thải rắn nguy hại phải được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Nghĩa trang: Thực hiện việc quản lý và xây dựng theo quy hoạch đô thị và nông thôn; cải tạo các nghĩa trang hiện trạng tại khu vực đảm bảo môi trường, cảnh quan chung; khoanh vùng, đóng cửa các khu nghĩa địa hiện hữu không phù

hợp quy hoạch, từng bước di dời. Quy hoạch mới nghĩa trang tập trung tại khu vực thôn Kim Xuyên thuộc xã Phước Hòa cũ và tại thôn Thanh Quang thuộc xã Phước Thắng cũ; thực hiện chôn cất tại các nghĩa trang tập trung theo quy hoạch mới; khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng.

5.4. Giải pháp bảo vệ môi trường: theo thuyết minh quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã Tuy Phước Đông chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt, thực hiện việc đóng dấu thẩm định và gửi hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan liên quan để lưu trữ, quản lý và triển khai quy hoạch theo quy định; tổ chức công bố, công khai và cắm mốc giới quy hoạch được phê duyệt; tổ chức thực hiện việc xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch chung đảm bảo hiệu quả, khả thi.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm cập nhật quy hoạch theo ngành để quản lý, phối hợp với UBND xã Tuy Phước Đông tổ chức quản lý, thực hiện các nội dung quy hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai quy hoạch, đầu tư, xây dựng và các nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Chủ tịch UBND xã Tuy Phước Đông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPXD;
- Lưu: VT, X5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng